[LUYỆN THI VÀO 1O] VIẾNG LĂNG BÁC - Luyện tập viết đoạn

I. Tìm hiểu chung

1. Tác giả

- Viễn Phương (1928 - 2005) quê ở An Giang

- Tham gia cách mạng trong cả hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ. Ông là một trong những cây bút có mặt sớm nhất của lực lượng văn nghệ giải phóng miền Nam từ những ngày đầu.

- Thơ Viễn Phương dung dị, cảm xúc sâu lắng, thiết tha ngay trong hoàn cảnh khốc liệt của chiến trường.

- Một số sáng tác tiêu biểu: “Mắt sáng học trò”, “Như mây mùa xuân”, “Phù sa quê mẹ”,….

2. Bài thơ “Viếng lăng Bác”

a. Hoàn cảnh sáng tác:

- Bài thơ được viết vào tháng 4/ 1976, một năm sau ngày đất nước giải phóng và thống nhất, cũng là lúc lăng chủ tịch Hồ Chí Minh được khánh thành. Viễn Phương cùng đồng bào miền Nam ra thăm lăng Bác. Trong niềm xúc động thiêng liêng, lòng kính yêu và niềm tự hào tha thiết, Viễn Phương đã viết nên bài thơ này.

- Bài thơ được in trong tập “Như mây mùa xuân” (1978)

b. Bố cục: 4 phần

- Khổ 1: Cảm xúc của tác giả khi ngắm nhìn quang cảnh bên ngoài lăng Bác.

- Khổ 2: Cảm xúc của tác giả khi hòa cùng dòng người vào lăng viếng Bác.

- Khổ 3: Cảm xúc của tác giả khi đứng trước di hài Bác

- Khổ 4: Niềm lưu luyến, bịn rịn khi phải dời xa lăng Bác.

c. Mạch cảm xúc:

Mạch vận động của cảm xúc men theo hành trình một chuyến vào lăng viếng Bác. Đó là niềm ngạc nhiên và xúc động khi ngắm nhìn quang cảnh bên ngoài lăng Bác; nỗi xúc động, tự hào khi được hòa cùng dòng người vào lăng viếng Bác; nỗi đau đớn, xót thương khi đứng trước di hài của Người và niềm lưu luyến, bịn rịn trước khi phải dời xa lăng Bác để trở về miền Nam.

d. Cảm xúc bao trùm: Niềm xúc động thiêng liêng, thành kính , niềm tự hào, đau xót của nhà thơ từ miền Nam xa xôi ra thăm lăng Bác.

II. Phân tích chi tiết

(Hướng dẫn viết đoạn)

Khổ 1.

Khổ thơ đầu tiên đã thể hiện thật hay dòng cảm xúc của tác giả khi ngắm nhìn quang cảnh bên ngoài lăng Bác. Cách vào đề thật gần gũi giản dị, nhà thơ đã khéo léo giới thiệu được vị trí không gian quãng đường từ miền Nam xa xôi ra viếng Bác: “Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác”. Tiếng “ con” mở đầu bài thơ cất lên thật gần gũi, thân thương. Đó là cách xưng hô rất mật thiết của người dân Nam Bộ, đã bộc lộ sâu sắc lòng ngậm ngùi thương nhớ của nhà thơ, của đồng bào miền Nam đối với Bác, cách xưng hô ấy đã xóa nhòa đi khoảng cách giữa lãnh tụ và quần chúng nhân dân. Nhà thơ dùng từ thăm thay cho từ viếng như cố ý muốn quên đi cảm giác tiếc thương, đau buồn và hình dung Bác như còn sống mãi với dân tộc Việt Nam. Ấn tượng đậm nét đầu tiên của nhà thơ khi đứng trước lăng Bác là hình ảnh hàng tre: “Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát/ Ôi ! hàng tre xanh xanh Việt Nam/ Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng”. Hiện lên trong sương khói quảng trường Ba Đình lịch sử là hình ảnh hàng tre xanh bát ngát – hình ảnh thực chỉ hàng tre thân thuộc chốn làng quê Việt Nam khiến lăng Bác vừa trang nghiêm lại vừa gần gũi. Câu cảm thán Ôi! đã biểu hiện xúc động pha lẫn niềm tự hào khôn xiết của tác giả. Hình ảnh hàng tre còn mang nét nghĩa ẩn dụ chỉ phẩm chất cốt cách con người Việt Nam, đó là sức sống kiên cường bền bỉ, rời rợi sắc xanh như cây tre luôn tươi tốt giữa đất đai khô cằn sỏi đá. Thành ngữ “bão táp mưa sa” kết hợp hình ảnh nhân hóa “đứng thẳng hàng” đã khắc họa vẻ đẹp kiên cường, bất khuất của con người Việt Nam trong muôn vàn khó khăn, thử thách. Tre mang bao phẩm chất của con người Việt Nam: mộc mạc, thanh cao, ngay thẳng, bất khuất. Dấu hiệu hàng tre đầu tiên ở nơi Bác cũng là dấu hiệu của dân tộc Việt Nam, bởi Bác cũng chính là biểu hiện Việt Nam, tiêu biểu cho con người Việt Nam hơn bao giờ hết. Hàng tre xanh ấy được trồng xung quanh lăng Bác như muốn thay cả dân tộc Việt Nam canh giấc ngủ ngàn thu cho Người. Tình cảm của nhà thơ và của đồng bào miền Nam khi về với Bác thật chân thành, xúc động biết bao!

Khổ 2.

Đoạn thơ đã thể hiện nỗi xúc động thiêng liêng xen lẫn niềm tự hào và lòng biết ơn vô hạn của nhà thơ khi hòa cùng dòng người vào lăng viếng Bác:

Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng

Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ

Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân.

Hai câu thơ đầu tiên với hình ảnh mặt trời thực và ẩn dụ sóng đôi với nhau đã thể hiện thật hay những suy ngẫm, cảm xúc của Viễn Phương với Bác. Một mặt trời thiên nhiên, rực rỡ, vĩnh hằng ngày ngày đi qua trên lăng và "Một mặt trời trong lăng rất đỏ"- hình ảnh ẩn dụ chỉ Bác Hồ vĩ đại. Nếu như vầng mặt trời kì vĩ ở trên cao là cội nguồn của ánh sáng, sự sống trên trái đất thì Bác chính là mặt trời của dân tộc, là người đem đến ánh sáng, niềm vui, mang lại ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Hình ảnh mặt trời thiên nhiên được nhân hóa qua từ đi và thấy đang ngày ngày chiêm ngưỡng vầng mặt trời trong lăng với niềm ngưỡng mộ và thán phục đã khẳng định hơn nữa vị trí, vai trò của Bác trong lòng dân tộc. Màu sắc "rất đỏ" làm cho câu thơ có hình ảnh đẹp gây ấn tượng sâu xa hơn, nói lên tư tưởng cách mạng và lòng yêu nước nồng nàn của Bác. Điệp ngữ “ngày ngày” không chỉ gợi ấn tượng về cõi trường sinh vĩnh viễn mà còn gợi tấm lòng nhân dân không nguôi nhớ Bác, người cha già kính yêu của dân tộc. Hòa nhập vào "dòng người" đến lăng viếng Bác, nhà thơ xúc động bồi hồi, thành kính và nghiêm trang. Dòng người đông đúc, chẳng khác nào một "tràng hoa" muôn sắc ngàn hương từ mọi miền đất về đây thăm Bác. Hình ảnh ẩn dụ "tràng hoa" rất đẹp, nó như muốn nói mỗi người dân Việt Nam như một đóa hoa đang nở rực rỡ dưới ánh mặt trời của Bác đã về đây kính dâng lên Người những gì tinh túy nhất của cuộc đời, lời thơ diễn tả tấm lòng biết ơn, sự thành kính của nhân dân đối với Bác Hồ vĩ đại. Chữ "dâng" chứa đựng biết bao tình cảm, biết bao tình nghĩa. Nhà thơ không nói "bảy chín tuổi" mà nói: bảy mươi chín mùa xuân, cách nói ẩn dụ gợi ý nghĩa cuộc đời Bác đẹp như những mùa xuân, Bác đã đem về mùa xuân cho đất nước, cho cuộc đời. Lời thơ chân thành, giản dị đã bộc bạch bao tình cảm yêu mến, nhớ thương của viễn Phương và cũng là của nhân dân miền Nam với Bác.

Khổ 3.

Khổ thơ thứ ba đã diễn tả cảm xúc của tác giả khi vào trong lăng, đứng trước di hài của Bác. Bao tình cảm dồn nén bấy lâu nay gặp bóng hình thân thương bỗng trào lên thổn thức: “Bác nằm trong giấc ngủ bình yên / Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền”. Ánh sáng dịu nhẹ trong lăng khiến tác giả hình dung đó là ánh trăng của đất trời vốn là tri kỉ tri âm của Bác. Bác như đang nằm ngủ một giấc ngủ "bình yên", trong một khung cảnh thơ mộng, Bác chỉ tạm nghỉ ngơi sau một hành trình dài vất vả, gian nan. Lời thơ lại một lần nữa như nén nỗi đau lại để khẳng định rằng Bác vẫn còn sống mãi. Bác vốn yêu trăng, trăng làm bạn với Bác vào trong nhà lao, trăng theo Bác lên đường ra chiến dịch và trăng lại về đây để canh giữ giấc ngủ bình yên cho Người. Hình ảnh vầng trăng sáng dịu hiền bao bọc giấc ngủ của Bác đã gợi cho ta cảm nhận về vẻ đẹp thanh cao, giản dị của Bác, một tâm hồn luôn yêu và gắn bó với thiên nhiên. Nhìn "Bác ngủ ", nhà thơ đau đớn, xúc động “Vẫn biết trời xanh là mãi mãi / Mà sao nghe nhói ở trong tim? ” . Trong trái tim đầy yêu thương, kính trọng và biết ơn của mọi người, Bác như còn sống mãi nhưng lí trí thì lại phải tỉnh táo để nhận thức rằng Bác đã đi xa. Hình ảnh ẩn dụ “trời xanh” như muốn nói Bác đã vĩnh viễn hóa thân vào bầu trời của dân tộc, sự nghiệp của Người mãi mãi vang vọng với non sông thế nhưng nỗi đau vẫn không dừng lại. Cụm từ “nghe nhói” đã diễn tả sự đau đớn, tiếc thương đến cực độ, nghệ thuật ẩn dụ chuyển đổi cảm giác gợi hình dung nỗi đau không chỉ cảm được mà còn nghe thấy được, nỗi đau như giằng xé, day dứt khôn nguôi. Lời thơ tựa như tiếng khóc nghẹn ngào của đứa con xa về muộn bên di hài người cha kính mến.

Khổ 4.

Khổ thơ cuối nói lên niềm lưu luyến, bịn rịn của nhà thơ khi phải trở về miền Nam. Đến giờ phút chia tay, sắp phải chia xa người cha già kính mến, trong lòng nhà thơ trào dâng bao nỗi niềm xúc động. Lòng thương nhớ bấy lâu đã vỡ òa trong tiếng khóc nghẹn ngào: “Mai về miền Nam thương trào nước mắt”. “Mai về miền Nam” – đang ở giây phút hiện tại, nghĩ về lúc phải chia xa, bao nỗi nhớ niềm thương lại dâng lên tràn đầy, không thể nào kìm nén. Câu thơ giống như một lời giã biệt, cụm từ “thương trào nước mắt” cho ta thấy nỗi xúc động mãnh liệt của nhà thơ, nước mắt ấy là giọt nước mắt của nhớ thương, của khao khát được ở lại mãi bên Người, giọt nước mắt nhớ thương của người con về thăm cha muộn màng nhưng sâu nặng biết bao. Dù có lưu luyến, có bịn rịn, không muốn rời xa Bác thì cũng đến lúc phải trở về miền Nam, nhà thơ chỉ có thể gửi lòng mình ở lại bằng cách hóa thân vào cảnh vật bên lăng Bác. Nhà thơ muốn hóa thân làm "con chim hót" để cất tiếng hót đem lại chút tươi vui rộn rã cho Người, muốn làm "đóa hoa” tỏa hương sắc nơi Người yên nghỉ và đặc biệt, muốn làm "cây tre trung hiếu" để nhập vào hàng tre bên lăng, canh giữ giấc ngủ bình yên cho Người. Điệp ngữ muốn làm và các hình ảnh liệt kê đã tạo nên nhịp điệu thơ dồn dập, diễn tả tình cảm tha thiết, khát vọng trào dâng mãnh liệt và ước nguyện chân thành của nhà thơ cũng như của toàn thể dân tộc Việt Nam với Bác. Một lần nữa hình ảnh cây tre lại xuất hiện tạo kết cấu đầu cuối tương ứng mang đến một ý thơ mới mẻ: cây tre trung hiếu là hình ảnh ẩn dụ cho lòng kính yêu và ước nguyện thủy chung của dân tộc Việt Nam suốt đời đi theo lí tưởng của Người. Kết thúc bài thơ là sự xa cách về không gian địa lí nhưng lại gần gũi trong ý chí và tình cảm, bài thơ từ đây kết thúc nhưng tâm sự nhà thơ lại vút cao, một nỗi nhớ tiếc khôn nguôi, những nỗi niềm tự nguyện về cuộc đời mình để xứng đáng với Con Người khiêm nhường và vĩ đại. Đó cũng chính là nỗi niềm của muôn triệu con tim Việt Nam với Bác.

1. Trong mỗi chúng ta, chắc hẳn ai cũng đã từng ngưỡng mộ một thần tượng. Ngưỡng mộ thần tượng là sự tôn kính, mến phục nồng nhiệt cho những đối tượng được xem là hình mẫu lí tưởng, có sức cuốn hút mạnh mẽ với cá nhân hay cộng đồng. Với giới trẻ, thường thấy, thần tượng với các bạn là những diễn viên, ca sĩ, những người nổi tiếng,….Ngưỡng mộ thần tượng là một nét đẹp văn hóa, nó cho thấy nhu cầu được bộc lộ tình cảm và được khát khao vươn tới những giá trị tốt đẹp. Tuy nhiên, các bạn trẻ của chúng ta hiện nay thì không ít bạn lại quá si mê thần tượng, trở nên cuồng tín, đánh mất chính mình. Chắc hẳn, những hình ảnh hoặc câu chuyện về bạn trẻ nào đó si mê thần tượng đến mức nhất nhất mọi thứ đều bắt chước theo thần tượng không khiến chúng ta cảm thấy lạ lẫm. Có những bạn tự biến mình thành bản sao của thần tượng từ mái tóc, bộ quần áo, đôi dày cho đến cả những thú vui trong cuộc sống riêng tư của thần tượng. Và một hệ lụy dễ thấy là rất nhiều bạn trẻ trở thành đứa con hư khi ra sức vòi vĩnh, đòi bố mẹ phải chu cấp để mình được thể hiện giống như thần tượng. Cá nhân tôi cảm thấy chẳng hay hấn gì với những hình ảnh nhiều bạn trẻ chen lấn, xô đẩy, gào khóc đến ngất xỉu ở sân bay hay nhà hát khi chào đón một đoàn lưu diễn nào đó, bỏ tiền thuê xe để chạy đuổi theo xe thần tượng, bất chấp mưa nắng ngồi chờ ngoài khách sạn chỉ để gặp bóng dáng thần tượng lướt qua, xông vào sờ mặt, sờ tay chỉ mong được chạm thần tượng, thậm chí còn có kẻ hôn lên ghế thần tượng vừa ngồi,…. Những hành động ấy không hề đẹp, các bạn trẻ đã tự đánh mất công sức, tiền bạc và một phần đẹp nhất của mình, ấy là thời gian. Ngưỡng mộ thần tượng không xấu nhưng sự si mê đến mông muội, quá khích thì thực sự là một thảm họa. Bản thân tôi nghĩ, mỗi chúng ta cần có nhận thức đúng đắn về thái độ ngưỡng mộ thần tượng, đừng để cảm xúc lấn át lí trí, dung hòa mọi cảm xúc ở chừng mực nhất định để cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.